

BẠC LIÊU: Xây dựng mô hình sản xuất nấm phục vụ chế biến thực phẩm chức năng

Dự án “Chuyển giao công nghệ và xây dựng mô hình sản xuất nấm Linh chi (*Ganoderma lucidum*), nấm Vân chi (*Trametes versicolor*), Đông trùng hạ thảo (*Cordyceps militaris*) tạo nguồn nấm dược liệu phục vụ chế biến thực phẩm chức năng tại tỉnh Bạc Liêu” thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025” do Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trúc Anh chủ trì là một dự án mang tính xã hội sâu sắc, tạo dựng một ngành nghề sản xuất mới theo hướng hàng hóa đi từ phế - phụ phẩm của sản xuất nông nghiệp. Đây là mô hình sản xuất nấm ứng dụng công nghệ cao, góp phần đa dạng hóa nguồn dược liệu phục vụ cho chế biến thực phẩm chức năng, tạo ra giá trị gia tăng cao cho cây nấm dược liệu.

Khó khăn nghề trồng nấm

Nấm dược liệu được đánh giá là sản phẩm có giá trị gia tăng cao, vừa giải quyết được vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, vừa góp phần giảm lượng phát thải các phụ phẩm của ngành sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, thực tế sản xuất nấm nói chung, nấm dược liệu nói riêng ở Bạc Liêu cho thấy, việc sản xuất trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau: *Một là*, phần lớn các mô hình sản xuất nấm trên địa bàn còn nhỏ lẻ, thủ công, vốn đầu tư thấp. Đặc biệt, công tác chỉ đạo kỹ thuật còn thiếu và chưa sâu sát với thực tiễn sản xuất; việc cung ứng giống nấm chưa theo kịp mùa vụ sản xuất (thời kỳ cao điểm của mùa vụ sản xuất các cơ sở nuôi trồng nấm phải đặt mua giống nấm từ Sóc Trăng, Hậu Giang...) nên chất lượng không ổn định, không kiểm soát được chất lượng cũng như

dịch bệnh; công tác lưu giữ, bảo quản, phân lập và phục tráng các chủng giống nấm trên địa bàn tỉnh chưa được chú trọng. *Hai là*, các cơ sở sản xuất nấm chủ yếu tập trung vào một vài loại nấm có giá trị kinh tế thấp, vốn đầu tư ban đầu ít như nấm rơm, nấm bào ngư. Vì vậy, giá trị hàng hóa tạo ra không cao, không đa dạng hóa được nguồn sản phẩm, không mở rộng được thị trường tiêu thụ. Đặc biệt, chủng loại nấm dược liệu có giá trị kinh tế cao chưa thật sự được chú trọng phát triển, trong khi nhu cầu nguyên liệu cho các đơn vị chế biến thực phẩm chức năng từ nấm ngày một tăng. *Ba là*, các sản phẩm nấm tạo ra và cung ứng cho thị trường chủ yếu là dạng sản phẩm thô nên giá trị hàng hóa thấp. Đồng thời, công nghệ bảo quản, chế biến sản phẩm sau thu hoạch còn yếu, dẫn tới chất lượng sản phẩm giảm nhanh, gây thiệt hại cho người

sản xuất và thu mua. *Bốn là*, việc đầu tư ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nấm chưa được chú trọng. Các công nghệ áp dụng trong quá trình sản xuất còn lạc hậu, đa phần phụ thuộc vào điều kiện thời tiết nên không quản lý được môi trường, năng suất và chất lượng sản phẩm nấm giảm.

Sự vào cuộc của KH&CN

Nấm bắt được nhu cầu sử dụng nấm phục vụ chế biến thực phẩm chức năng đang tăng cao ở Việt Nam và thành tựu về công nghệ sản xuất, chế biến nấm đã được các chuyên gia, khoa học trong nước nghiên cứu thành công, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trúc Anh đã xây dựng và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện Dự án “Chuyển giao công nghệ và xây dựng mô hình sản xuất nấm Linh chi (*Ganoderma lucidum*), nấm Vân chi (*Trametes*



Sản xuất giống nấm bằng phương pháp dịch thể tại đơn vị chuyển giao công nghệ.

versicolor), Đông trùng hạ thảo (*Cordyceps militaris*) tạo nguồn nấm dược liệu phục vụ chế biến thực phẩm chức năng tại tỉnh Bạc Liêu”, thuộc Chương trình: “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”. Mục tiêu của Dự án là chuyển giao và tiếp nhận công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể và công nghệ nuôi trồng 3 loại nấm dược liệu chính có giá trị kinh tế cao gồm: Linh chi, Vân chi và Đông trùng hạ thảo để hình thành vùng nguyên liệu nấm dược liệu có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Bạc Liêu phục vụ chế biến thực phẩm chức năng đáp ứng nhu cầu trong nước và hướng tới xuất khẩu. Được sự hỗ trợ về chuyên môn của các chuyên gia, nhà khoa học thuộc Viện Di truyền nông nghiệp (đơn

vị chuyển giao công nghệ), Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trúc Anh đã tiếp nhận thành công quy trình nuôi trồng các loại nấm nêu trên bằng phương pháp nhân giống dạng dịch thể. Triển khai thực tế tại đơn vị cho thấy, việc nuôi trồng các loại nấm dược liệu Linh chi, Vân chi, Đông trùng hạ thảo đã mang lại những ưu điểm sau:

Thứ nhất, sử dụng giống nấm dạng dịch thể trong nuôi trồng giúp rút ngắn được thời gian sinh trưởng hệ sợi của giống nấm, rút ngắn được chu kỳ sinh trưởng của giống trên giá thể nuôi trồng từ 7 đến 10 ngày, từ đó giảm khả năng xâm nhập của các mầm bệnh < 10%, năng suất nấm tăng 10-15%, hiệu quả kinh tế tăng từ 15% trở lên.

Thứ hai, công nghệ sản xuất thương phẩm nấm Linh chi, Vân

chi, Đông trùng hạ thảo sử dụng các nguồn nguyên vật liệu đơn giản, sẵn có như mùn cưa, gạo lứt, nhộng tằm, cám ngô, cám gạo phù hợp với điều kiện sản xuất trên địa bàn. Dự án đã xây dựng hoàn chỉnh hai mô hình sản xuất giống dạng dịch thể phục vụ nuôi trồng, chế biến nấm thương phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xây dựng được 3 nhãn hiệu sản phẩm nấm Bạc Liêu, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa, tăng thu nhập, hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ, tiến tới nâng cao chất lượng sản phẩm nấm phục vụ mục đích xuất khẩu. Việc thực hiện Dự án đã giải quyết vấn đề việc làm cho lao động nông thôn, với sự tham gia của gần 50 hộ nông dân vùng đồng bào dân tộc Khmer và ít nhất 150 lao động trực tiếp tham gia Dự án, góp phần tạo ra một mạng lưới sản xuất nấm dược liệu tại Bạc Liêu.

Hiện nay, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trúc Anh đang đàm phán với các đối tác Nhật Bản để chuẩn bị đầu tư dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng từ nấm dược liệu mang thương hiệu “Trúc Anh”, góp phần thúc đẩy phát triển nghề nuôi trồng nấm nói chung và nấm dược liệu nói riêng tại Bạc Liêu và các địa phương lân cận ✍

Phong Vũ

Công bố Chỉ dẫn địa lý cà phê Sơn La

Trong khuôn khổ Ngày hội cà phê Mai Sơn 2017, ngày 27/10/2017, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) phối hợp với UBND tỉnh Sơn La đã tổ chức Lễ công bố Chỉ dẫn địa lý Sơn La cho sản phẩm cà phê của tỉnh. Đồng chí Đinh Hữu Phí - Cục trưởng Cục SHTT đã tham dự và trao Giấy chứng nhận Chỉ dẫn địa lý cho địa phương.

Chỉ dẫn địa lý cà phê Sơn La được Cục SHTT cấp Giấy chứng nhận số 00058 ngày 28/9/2017. Đây là sản phẩm thứ 3 của tỉnh (sau chè Shan tuyết Mộc Châu và xoài tròn Yên Châu) được cấp Giấy chứng nhận Chỉ dẫn địa lý, đưa Sơn La trở thành một trong những địa phương có nhiều chỉ dẫn địa lý nhất cả nước. Khu vực được bảo hộ Chỉ dẫn địa lý gồm: Các xã Phổng Lái, Chiềng Pha, Phổng Lập, Chiềng Bôm, Nậm Lầu, Bon Phặng và Muối Nội



thuộc huyện Thuận Châu; các xã Chiềng Đen, Chiềng Cọ, Hua La, Chiềng Ngần, Chiềng Sinh thuộc thành phố Sơn La; các xã Mường Chanh, Chiềng Ban, Chiềng Mung, Chiềng Chung, Chiềng Mai, Chiềng Dong, Chiềng Kheo và Phiên Păn thuộc huyện Mai Sơn; các xã Púng Bính, Dồm Cang, Nậm Lạnh và Mường Và thuộc huyện Sốp Cộp.

Phát biểu tại Lễ công bố, đồng chí Đinh Hữu Phí cho rằng, sản phẩm cà phê Sơn La được công nhận chỉ dẫn địa lý là sự ghi nhận

của Nhà nước đối với một sản phẩm đặc sản của tỉnh, là cơ sở giúp doanh nghiệp, người dân bảo vệ và phát triển những giá trị về chất lượng, nguồn gốc, góp phần nâng cao danh tiếng, phát triển thị trường cho sản phẩm cà phê đặc sản của tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, đây mới chỉ là bước đầu trong việc duy trì, phát triển danh tiếng cho cà phê Sơn La, để phát triển bền vững sản phẩm này, ngoài các giải pháp kỹ thuật, tỉnh cần xem xét để có những chính sách hỗ trợ phát triển nguồn lực nhằm quản lý các Chỉ dẫn địa lý nói chung và chỉ dẫn địa lý cà phê Sơn La nói riêng một cách hiệu quả, phát huy được hết giá trị của Chỉ dẫn địa lý.

Tin và ảnh: **CM&MH**

Ứng dụng KH&CN phát triển mô hình nuôi bò thịt theo hướng thâm canh tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Mới đây, Bộ KH&CN đã phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình nuôi bò thịt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở một số tỉnh trung du miền núi phía Bắc”. Đây là dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025 do Viện Chiến lược và Chính sách Dân tộc (Ủy ban Dân tộc) chủ trì.

Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Tuyên Quang là 3 tỉnh thuộc vùng trung du miền núi phía Bắc có điều kiện

tự nhiên phù hợp cho chăn nuôi gia súc lớn, đặc biệt là trâu, bò. Với mục tiêu phát triển mô hình chăn nuôi bò thịt theo hướng thâm canh nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh môi trường, góp phần giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 3 tỉnh nêu trên, dự án sẽ tiến hành chuyển giao cho người dân và kỹ thuật viên 12 quy trình về chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt, phối giống, chăn nuôi, thú y, trồng cỏ và chế biến thức ăn thô cho bò...; xây dựng mô hình nuôi bò



sinh sản và bò thịt thâm canh; xây dựng mô hình trồng cỏ thâm canh và chế biến thức ăn; xây dựng mô hình xử lý chất thải rắn trong chăn nuôi thành phân hữu cơ...

BẮC GIANG: Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình sản xuất một số cây ăn quả có giá trị theo hướng hàng hóa

Trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025, Bộ KH&CN đã phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN sản xuất nhãn chín muộn PHM99-1.1, bưởi đỏ Hòa Bình và ổi ODL1 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Bắc Giang”. Dự án do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tân Uyên chủ trì.

Dự án được thực hiện trong 3 năm (9/2017-8/2020) với mục tiêu tiếp nhận và làm chủ 11 quy trình công nghệ nhân giống, trồng,



chăm sóc và bảo quản sau thu hoạch đối với các giống nhãn chín muộn PHM99-1.1, bưởi đỏ Hòa Bình, ổi ODL1; xây dựng được 0,2 ha vườn ươm nhân giống nhãn chín muộn PHM99-1.1, bưởi đỏ Hòa Bình và ổi ODL1 đạt năng suất 10 vạn cây/năm. Sản xuất

được 15 vạn cây giống của 3 loại cây ăn quả nêu trên; xây dựng thành công 90 ha sản xuất quả thương phẩm (50 ha nhãn chín muộn PHM99-1.1, 30 ha bưởi đỏ Hòa Bình và 10 ha ổi ODL1), đảm bảo năng suất đạt trên 900 tấn quả. Bên cạnh đó, dự án sẽ tiến hành đào tạo 10 cán bộ kỹ thuật và tập huấn cho 200 lượt người dân về kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc và thu hoạch nhãn chín muộn PHM99-1.1, bưởi đỏ Hòa Bình và ổi ODL1.

Công bố Nhãn hiệu chứng nhận “Rượu Lạc Đạo”

Mới đây, tại Hưng Yên, Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) phối hợp với UBND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã tổ chức Lễ công bố Nhãn hiệu chứng nhận “Rượu Lạc Đạo”.



Rượu Lạc Đạo của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên là sản phẩm được công chứng biết đến rộng rãi và ưa chuộng, có giá trị kinh tế

cao. Trước đây, do chưa được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nên sản phẩm Rượu Lạc Đạo gặp nhiều khó khăn trên thị trường bởi hành vi cạnh tranh không lành mạnh của các cơ sở sản xuất, kinh doanh (chủ yếu là giả mạo nhãn hiệu). Để giải quyết vấn đề này, dự án “Xây dựng và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận Rượu Lạc Đạo” đã được thực hiện với mục tiêu đưa sản phẩm Rượu Lạc Đạo trở thành thương hiệu mạnh trên thị trường, đồng thời phát triển thị phần tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận, giúp người sản xuất, kinh doanh Rượu Lạc Đạo chân chính có việc làm và thu nhập ổn định, nâng cao đời sống của người dân và phát triển

kinh tế - xã hội của địa phương. Kết quả, ngày 20/1/2017, Cục Sở hữu trí tuệ cấp đã cấp Giấy chứng nhận Nhãn hiệu chứng nhận “Rượu Lạc Đạo” cho huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Việc cấp Nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Rượu Lạc Đạo được kỳ vọng là bước khởi đầu để phát triển sản phẩm này cả về chất lượng và giá trị, từng bước trở thành một thương hiệu mạnh ở cả thị trường trong và ngoài nước.

Tin và ảnh: CT&MH